

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI - TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2023/HSST**

Ngày: 29/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Cương và bà Cao Thị Chuyên
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Hoàng Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:*
Ông Triệu Ngọc Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2023/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2023/QĐXXST-HS ngày 17/11/2023 đối với bị cáo:

*** Hoàng Thanh T**, sinh ngày xx tháng x năm 200x, tại tỉnh Yên Bái

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Hoàng Viết T, sinh năm 197x; Con bà Hà Thị U, sinh năm 198x. Vợ con chưa có; Tiền sự: không. Tiền án: 01. Ngày 27/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 12/4/2023 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Ngày 31/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cướp giật tài sản” (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Hoàng Tiến Đ, sinh năm 200x. Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Phạm Duy T, sinh năm 198x. Trú tại: Tổ xx, phường T, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 199x. Trú tại: Tổ xx, phường Y, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Chị Hà Thị U, sinh năm 198x. Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

+ Chị Phạm Kim D, sinh năm 197x. Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 197x. Trú tại: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/8/2023, Hoàng Thanh T gọi điện cho anh Hoàng Tiến Đ nhờ anh Đ chở ra thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, để vay tiền. Anh Đ đồng ý và sử dụng chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng - đen biển kiểm soát: 21B1-944.07 đến đón T ở nhà tại thôn Thẩm, xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, trước khi đi T hỏi mượn anh Đ chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 của anh Đ để sử dụng. Sau đó, anh Đ chở T đến quán nước ở khu vực đầu cầu Yên Bái, thuộc tổ dân phố Hồng Tiến, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái để T gặp người quen vay tiền nhưng không vay được, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày anh Đ điều khiển xe mô tô chở T đến nhà nghỉ Hải Hà thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái để nghỉ. Tại đây anh Đ thuê một phòng trên tầng 2 và cả hai vào phòng để ngủ, đến khoảng 17 giờ 00 phút, T tỉnh dậy, thấy anh Đ đang ngủ say và quan sát thấy chìa khoá xe mô tô Honda Vision của anh Đ để cạnh gối, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô mang đi bán lấy tiền tiêu xài; Tú lấy chìa khoá xe, mở cửa phòng, đi xuống tầng 1 nhà nghỉ để lấy chiếc xe mô tô Honda Vision thì gặp chị Nguyễn Thị M (là chủ nhà nghỉ), chị M hỏi Tú: “hai anh em đi luôn à” thì T nói dối là: “không, cháu ra ngoài một lúc rồi quay lại” rồi T điều khiển xe mô tô rời khỏi nhà nghỉ; trước đó, T có cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen mượn của anh Đ từ trước đang sạc ở phòng nghỉ mang theo để liên lạc. Sau đó T điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được đến khu vực phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái bán chiếc xe trên cho anh Phạm Duy T với giá 20.000.000 đồng, toàn bộ số tiền do bán xe mô tô trộm cắp được, T đã tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, anh Đ tỉnh dậy không thấy chiếc xe mô tô, nên mượn điện thoại và nhắn tin vào số điện thoại mà anh Đ cho T mượn với nội dung bảo T mang xe về trả anh Đ, T nói dối là đang mang xe đi vay tiền. Đến ngày 19/8/2023, T về nhà gặp anh Đ và trả chiếc điện thoại

Iphone 5 cho anh Đ, do không thấy T trả xe mô tô, ngày 24/8/2023, anh Đ đến Công an phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tố giác hành vi phạm tội của Hoàng Thanh T.

Đối với anh Phạm Duy T, sau khi mua chiếc xe mô tô trên của T, anh Tùng đã bán lại chiếc xe cho anh Nguyễn Mạnh C với giá 20.500.000 đồng. Lúc nhận xe anh C kiểm tra trong cốp xe thì thấy 01 gương chiếu hậu nên đã lắp lại vào xe và phát hiện một số tài sản, đồ vật, giấy tờ khác bên trong. Khi làm việc với Cơ quan Công an, anh C đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cùng toàn bộ đồ vật, tài sản, giấy tờ có trong cốp xe để phục vụ điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 46/KL-HĐĐGTS ngày 21/9/2023 và 49/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái kết luận:

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng - đen, biển kiểm soát: 21B1-944.07 số khung: 5831KY089533; số máy: JF86E2153957, tình trạng đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/8/2023 có giá trị là: 15.000.000 đồng.

+ Đối với 01 Ti đeo chéo giả da màu nâu, Ti có dây đeo màu đen, tình trạng đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/8/2023 có giá trị là: 50.000 đồng.

+ Đối với 01 ví giả da màu đen, loại ví nam, tình trạng đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/8/2023 có giá trị là: 10.000 đồng.

+ Đối với 01 thẻ ngân hàng Techcombank; số thẻ: 4780970012212033. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/8/2023 có giá trị là: không đồng.

+ Đối với 01 thẻ ngân hàng MB Bank; số thẻ: 9704222098434830. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/8/2023 có giá trị là: không đồng.

+ Đối với 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng chế tác dạng mắt xích dài nối với nhau có tổng khối lượng 10,38 gam là hợp kim của đồng (Cu) và kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu: 63,68%; ZN: 36,32%. Dây chuyền được phủ chất màu vàng không có kim loại vàng. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/8/2023 có giá trị là: 300.000 đồng.

+ Đối với 01 chiếc hộp nhựa màu cam, mặt ngoài có hoa văn và dòng chữ: “VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ”, mặt sau ghi chữ: “VAN TIEN PLASTIC”, tình trạng đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/8/2023 có giá trị là: không đồng.

+ Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, trên mũ có dòng chữ MOZA HELMET, tình trạng đã qua sử dụng. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố xác định giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 18/8/2023 có giá trị là: 20.000 đồng.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKS-TP ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Hoàng Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố Hoàng Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường nên không xét.

- Về vật chứng của vụ án: Đã xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, không có tranh luận gì với ý kiến của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, ngày 18/8/2023, tại nhà nghỉ Hải Hà, thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Hoàng Thanh T đã có hành vi chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 21B1-944.07 của anh Hoàng Tiến Đ cùng một số tài sản khác trong cốp xe mô tô (01 Ti đeo chéo giả da, 01 ví giả da, 01 mũ bảo hiểm và 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng...) của anh Hoàng Tiến Đ. Tổng giá trị tài sản do bị cáo chiếm đoạt là 15.380.000đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện, do đó cần đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật.

Bị cáo là người có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, song lười lao động, không có nghề nghiệp, có nhân thân xấu. Năm 2018 bị Tòa án huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; tháng 7/2022 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2023. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học, để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội xâm phạm sở hữu. Tính đến ngày phạm tội mới, bị cáo vẫn chưa được xóa án tích, qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, sự tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân của bị cáo là rất kém, vì vậy cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét việc bị thành khẩn khai báo; đã tác động với mẹ để tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51BLHS, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, không có tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại - anh Hoàng Tiến Đ; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm anh Phạm Duy T, anh Nguyễn Mạnh C đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Bà Hà Thị U (mẹ đẻ của Hoàng Thanh T) đã tự nguyện dùng tài sản của mình bồi thường, khắc phục hậu quả thay cho bị cáo (bà Uyên bồi thường cho anh Tùng 20.000.000đồng, mục đích để chuộc lại xe mô tô Vision trả cho anh Đ). Bà Uyên không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho mình số tiền này nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Chị Phạm Kim D (mẹ đẻ của Hoàng Tiến Đ) là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô Honda Vision màu trắng - đen biển kiểm soát: 21B1-944.07 do Hoàng Tiến Đ sử dụng chở T đi vay tiền vào ngày 18/8/2023. Chị Dung không có yêu cầu, đề nghị gì về tài sản nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý ở giai đoạn điều tra nên không đặt ra giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[9] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Hoàng Thanh T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Thanh T **02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2023 (Ngày tạm giam bị cáo).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Hoàng Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTPYB;
- CATPYB;
- Nhà tạm giữ CATPYB;
- Bị cáo TG
- Người bị hại (1);
- Người liên quan (4);
- Người làm chứng (1);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NV CATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thủy

